

BẢNG TỔNG HỢP CÁC PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ CỦA TỪNG NGƯỜI CÓ ĐẤT THU HỒI
Dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chợ Thành - Hoa Lư (Phường Minh Hưng - Đợt 06)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Minh Hưng)

STT	Số PACT	Họ và tên	Địa chỉ chủ sử dụng	Số CCCD/CC	Thông tin thửa đất thu hồi									A. Giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách Nhà nước quy định													B. Tái định cư		Ghi chú
					Địa chỉ thửa đất	BD trên GCNQSDĐ		BD dự án		Số tờ BD (Theo CV số 106/VPĐK-KTDC ngày 08/7/2025 của VP ĐKĐĐ)		Diện tích đất thu hồi			Đất (đồng)	Nhà, công trình (đồng)	Cây trồng (đồng)	Vật nuôi (đồng)	Di chuyển (đồng)	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)	Hỗ trợ đào tạo nghề, học nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống thu hồi đất nông nghiệp (đồng)	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh (đồng)	Khen thưởng (đồng)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách Nhà nước quy định (đồng)	Tổng số ô được bố trí	Dự kiến bố trí tại khu dân cư Thành Tâm		
						Số thửa	Số tờ BD	Số thửa	Số tờ BD																			Số thửa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	
1	75-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Phạm Văn Đình và bà Võ Thị Luối	Khu phố 5, phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai	079058019854 070159001938	Khu phố 5	224	15	35	6	224	15	1,193.6	0.0	1,193.6	592,025,600	75,360,936	11,154,576	0	0	705,417,600	0	0	0	0	1,383,958,712	0	0	Niêm yết đợt 04 ngày 04/05/2026	
2	76-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Trần Văn Trung và bà Lê Thị Hương	Khu phố 5, phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai	040086005542 038192030181	Khu phố 5	138	15	18	6	138	15	475.2	100.0	375.2	296,115,200	0	2,345,094	0	0	155,332,800	0	0	0	0	453,793,094	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 05 ngày 14/05/2026	
3	77-MH/PACT-TQL13-HL	Bà Nguyễn Thị Hiếu	Khu phố 7, phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai	038182020634	Khu phố 5	142	15	26	6	142	15	470.0	100.0	370.0	294,420,000	0	4,038,773	0	0	153,180,000	0	0	0	0	451,638,773	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 05 ngày 14/05/2026	
4	78-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Trần Văn Mạnh	Khu phố 5, phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai	040080004742	Khu phố 5	306	16	6	5	306	16	504.1	100.0	404.1	732,433,600	105,750,000	15,775,242	0	0	238,823,100	0	0	0	20,000,000	1,112,781,942	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2027	
5	79-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Nguyễn Võ Dân	Khu phố Minh Long 2, phường Minh Hưng, TP. Đồng Nai	070081001929	Khu phố Minh Long 2	636	14	30	1	27	149	813.3	100.0	713.3	1,228,003,000	0	24,273,600	0	0	748,965,000	0	0	0	20,000,000	2,021,241,600	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 05 ngày 14/05/2026	
6	80-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Nguyễn Võ Dân	Khu phố Minh Long 2, phường Minh Hưng, TP. Đồng Nai	070081001929	Khu phố Minh Long 2	634	14	27	1	44	149	993.8	100.0	893.8	1,392,258,000	642,844,572	18,194,499	0	58,000,000	938,490,000	0	0	0	0	3,049,787,071	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 05 ngày 14/05/2026	
7	81-MH/PACT-TQL13-HL	Bà Lê Thị Minh Nguyệt	Phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh	074185009488	Khu phố Minh Long 2	97	9	10	2	130	130	8.3	0.0	8.3	3,662,624	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3,662,624	0	0	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
8	82-MH/PACT-TQL13-HL	Bà Lê Thị Minh Nguyệt	Phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh	074185009488	Khu phố Minh Long 2	85	4	10	4	55	125	1,379.6	0.0	1,379.6	608,789,888	0	46,726,680	0	0	0	0	0	0	0	655,516,568	0	0	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
9	83-MH/PACT-TQL13-HL	Bà Ngô Thị Nhung	Khu phố 10, phường Minh Hưng, TP. Đồng Nai	070192003111	Khu phố 5	221	15	37	6	221	15	306.3	100.0	206.3	634,324,800	0	952,830	0	0	121,923,300	0	855,000	0	20,000,000	778,055,930	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
10	84-MH/PACT-TQL13-HL	Ông Nguyễn Văn Tường và bà Nguyễn Thị Dung	Phường Thới An, TP.Hồ Chí Minh	035077004465 040178024607	Khu phố 5	151	15	40	6	151	15	303.4	100.0	203.4	632,886,400	0	2,124,060	0	0	120,209,400	0	13,680,000	0	20,000,000	788,899,860	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
11	85-MH/PACT-TQL13-HL	Hộ ông Hoàng Trọng Tường	Khu phố Minh Long 2, phường Minh Hưng, TP. Đồng Nai	070063001386	Khu phố Minh Long 2	74	4	4	3	13	130	13,067.2	200.0	12,867.2	6,060,358,016	1,815,437,862	2,126,788,616	0	0	7,604,515,200	0	0	0	20,000,000	17,627,099,694	Đủ điều kiện	Có bố trí	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
12	86-MH/PACT-TQL13-HL	Bà Hoàng Thị Mai	Khu phố 5, phường Minh Hưng, TP. Đồng Nai	040165003705	Khu phố 5	22	15	19	5	22	15	1,496.5	0.0	1,496.5	487,859,000	603,634,339	53,009,140	0	0	619,551,000	0	0	0	0	1,764,053,479	0	0	Niêm yết đợt 06 ngày 18/05/2026	
Tổng						12		12		12		21,011.3	900.0	20,111.3	12,963,136,128	3,243,027,709	2,305,383,110	0	58,000,000	11,406,407,400	0	14,535,000	0	100,000,000	30,090,489,347	08	08		